

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HSST

Ngày 26/02/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Anh Tuấn, bà Dương Thị Thúy Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai An - Thư ký Tòa án TP Vinh.

- Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nguyên -
Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Sỹ H** - sinh ngày 25/4/1994 tại huyện Thanh C, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 2, xã Thanh Tùng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Sỹ N và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Lê Thị Hải Y, sinh năm 1995; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị tạm giữ từ ngày 14/12/2023 đến ngày 23/12/2023 được trả tự do, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng pháo nổ trong dịp tết nguyên đán Giáp Thìn nên ngày 13/12/2023, Trần Sỹ H sử dụng tài khoản Facebook “Trần H” đăng nhập trên máy điện thoại di động nhãn hiệu Hawei, số sim 0964707194 của mình để giao dịch mua pháo của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) qua tài khoản Facebook có tên là “Hoa pháo”. Qua trao đổi, H đồng ý mua 08 (tám) còi pháo nổ loại 36 quả/01 còi với tổng số tiền là 5.600.000đ (Năm triệu sáu trăm nghìn đồng) và hẹn giao pháo, nhận tiền vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 13/12/2023 tại khu vực gần trường phổ thông trung học Lê Viết Thuật, đường Nguyễn Huy Oánh thuộc phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Sau đó H đi bộ từ phòng trọ của mình đến điểm hẹn rồi gọi điện cho người bán

pháo nổ qua phần mềm Messenger. Khi gặp nhau người đó đưa cho H 01 (một) thùng cát tông, H mở thùng cát tông ra kiểm tra thấy đủ số lượng pháo đặt mua rồi đưa số tiền 5.600.000đ (Năm triệu sáu trăm nghìn đồng) cho người bán pháo nổ. Sau khi nhận tiền người đó bỏ đi, H đưa thùng cát tông đựng pháo đi bộ về phòng trọ của mình, khi H đi đến khu vực gần trường phổ thông trung học Lê Viết Thuật, đường Nguyễn Huy Oánh, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác đội An Ninh phối hợp với đội Cảnh sát kinh tế Công an thành phố Vinh kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Hoàng 01 (một) thùng cát tông bên trong chứa 08(tám) khối hình hộp chữ nhật, mỗi khối có kích thước (14 x 14 x 10) cm, bên ngoài mỗi khối đều bọc giấy nhiều màu in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối được cấu tạo bởi 36 (ba mươi sáu) hình trụ tròn liên kết với nhau bằng dây dẫn, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Hawei màu xanh ngọc bích, bên trong có sim số 0964707194. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an thành phố Vinh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 14/12/2023 của Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh xác định 08 khối hình hộp chữ nhật thu giữ của Trần Sỹ H có tổng khối lượng là 09 (chín) kilôgam. Kết luận giám định số 324/KL-KTHS (Đ2-CN) ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *“Mẫu vật gửi đến giám định đều là pháo, thuộc loại pháo nổ”*.

Cáo trạng số 38/CT-VKS-TPV ngày 19/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố bị cáo Trần Sỹ H về tội: “Tàng trữ hàng cấm ” theo điểm c khoản 1 điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Trần Sỹ H phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 191, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt Trần Sỹ H từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Về tang vật: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS, khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 5,6 kg pháo nổ còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định thu giữ của Trần Sỹ H hiện có tại kho vật chứng Công an TP Vinh. Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Hawei, số sim 0964707194 Trần Sỹ H sử dụng làm phương tiện phạm tội hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Sỹ H khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa bị cáo Trần Sỹ H khai nhận: Vào hồi 18 giờ 50 phút, ngày 13/12/2023 tại khu vực gần trường phổ thông trung học Lê Viết Thuật, đường Nguyễn Huy Oánh, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An, bị cáo có hành vi cất giữ 09 (chín) kg pháo nổ với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an TP Vinh phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ 09 (chín) kg pháo nổ để sử dụng mà bị cáo Trần Sỹ H thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã vi phạm quy định của nhà nước về việc quản lý các loại hàng cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán, gây mất trật tự trên địa bàn thành phố Vinh nói riêng và trật tự trị an xã hội nói chung. Mặc dù bị cáo nhận thức rõ pháo nổ là mặt hàng bị nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo vẫn ngang nhiên mua 09 kg pháo nổ đưa về cất dấu để sử dụng, vì vậy cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên HĐXX xét thấy trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình và xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo bản thân nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà xử cho bị cáo được hưởng án treo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa để trở thành người có ích cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 BLHS thì người phạm tội ngoài hình phạt chính còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo Trần Sỹ H công việc làm và thu nhập chưa ổn định, không có tài sản gì nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.3]. Về tang vật: - Gồm 01 (một) thùng cattong, bên trong có 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật, đặc điểm, kích thước mỗi khối 14cm x 14cm x 10cm, bên ngoài được dán giấy có nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong được cấu tạo bởi 36 (ba

mười sáu) quả hình trụ được liên kết với nhau bằng dây dẫn, có tổng khối lượng 5,6kg là pháo nổ còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định, được xác định là mặt hàng nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển thu giữ của Trần Sỹ H cần tịch thu tiêu hủy; Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, màu xanh ngọc bích, bên trong có gắn thẻ sim số 0964707194 Trần Sỹ H sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với người đàn ông đã bán số pháo nổ trên cho Trần Sỹ H tại khu vực đường Nguyễn Huy Oánh, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An do Hoàng không biết được lai lịch, địa chỉ nên cơ quan CSĐT Công an TP Vinh tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[2.4] Về án phí: Bị cáo Trần Sỹ H phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Sỹ H phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt: Trần Sỹ H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/02/2024). Giao bị cáo Trần Sỹ H cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Tùng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Về tang vật: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: - Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng cattong đã được niêm phong bằng giấy màu trắng, bên trong có 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật, đặc điểm, kích thước mỗi khối 14cm x 14cm x 10cm, bên ngoài mỗi khối được dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong được cấu tạo bởi 36 (ba mươi sáu) quả hình trụ được liên kết với nhau bằng dây dẫn, có tổng khối lượng 5,6kg là pháo nổ còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định thu giữ của Trần Sỹ H hiện có tại kho vật chứng Công an thành phố Vinh, có đặc điểm theo phiếu nhập kho số 23/PNK ngày 21/12/2023; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, màu xanh ngọc bích đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim số 0964707194 là phương tiện phạm tội hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh, có đặc điểm theo phiếu nhập kho số NK 2024/89 ngày 29/01/2024.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Sỹ H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/02/2024), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. /.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

+ Nơi nhận:

- Công an TP Vinh
- Viện Kiểm sát TP Vinh
- Viện Kiểm sát tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS TP Vinh
- Người tham gia tố tụng
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HSST

Ngày 18/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Cát, bà Phạm Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai An - Thư ký Tòa án TP Vinh.

- Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Mỹ Nương

- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 397/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Viết Thủy** - sinh ngày 24/9/1993 tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Thanh Liêu, xã Thanh Tiên, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Viết Phú và bà Nguyễn Thị Bình; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị tạm giữ từ ngày 17/10/2023 đến ngày 26/10/2023 được trả tự do, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa – sinh năm 1969 Trú tại: Khối Tân Tiến, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Viết Thủy làm phụ xe cho nhà xe “Hoa Giang” có địa chỉ tại khối 1, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Ngày 12/10/2023 bà Nguyễn Thị Mai Hoa (sinh năm 1969, trú tại khối Tân Tiến, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An) là chủ xe ô tô khách “Hoa Giang” phân công Đinh Viết Thủy cùng với anh Trần Khắc Dương (sinh năm 1999, trú tại xóm Vĩnh Đồng, xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An) làm phụ xe, anh Đặng Văn Giang (sinh năm 1974, trú tại xóm Tân Thái, xã Tân Phú, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An) và anh Nguyễn Văn Đồng (sinh năm 1974, trú tại xóm Hồng Sơn, xã Nghĩa Hợp, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An) đều là tài xế, điều khiển xe ô

tô khách giường nằm nhãn hiệu THACO màu xanh, biển kiểm soát 37H – 062.10 vận chuyển hành khách từ huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An đi vào thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 5 giờ ngày 16/10/2023, chiếc xe ô tô trên đón khách từ thành phố Hồ Chí Minh đi về huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 02 giờ ngày 17/10/2023, anh Đặng Văn Giang điều khiển xe ô tô ra đến thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị rồi dừng xe lại bên đường để Đinh Viết Thủy xuống xe mua đồ dùng vệ sinh cho khách, còn anh Nguyễn Văn Đồng và anh Trần Khắc Dương đang nằm ngủ trên xe ô tô. Khi xuống xe, Đinh Viết Thủy gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ), sau khi trao đổi Đinh Viết Thủy mua của người này 10 (mười) hộp pháo, loại 49 quả với giá 7.000.000đ (Bảy triệu đồng). Thủy thanh toán số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) cho người đàn ông đó rồi nhận 01 thùng catton màu vàng, bên trong có 04 (bốn) bao ni lông màu đen, mỗi bao ni lông đựng 01 (một) hộp (nghĩ là pháo) có kích thước (17 x 17 x 10) cm, 02 (hai) thùng cattong màu trắng, bên trong mỗi thùng có 03 (ba) bao ni lông màu đen, mỗi bao ni lông đựng 01 (một) hộp (nghĩ là pháo) có kích thước (17 x 17 x 10) cm. Tổng cộng 10 (mười) hộp, có kích thước (17 x 17 x 10) cm, mỗi hộp bên trong chứa 49 (bốn mươi chín) khối hình trụ tròn (nghĩ là pháo) rồi mang lên cất giấu tại giường đầu tiên tầng 2 của xe ô tô khách. Đến 7 giờ 30 phút ngày 17/10/2023, khi anh Đặng Văn Giang điều khiển chiếc xe ô tô khách đi đến khu vực cầu Bến Thủy 1, thuộc khối 15, phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an TP Vinh kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Đinh Viết Thủy tàng trữ 10 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài bọc bằng giấy nhiều màu in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hình hộp được cấu tạo bởi 49 khối hình trụ tròn liên kết với nhau bằng dây dẫn (nghĩ là pháo), được bọc trong 10 (mười) túi ni lông màu đen, đựng trong một thùng cattong màu vàng và 2 thùng cattong màu trắng. Đinh Viết Thủy khai nhận 10 (mười) khối hộp hình chữ nhật bị thu giữ là pháo nổ, Thủy mua của một người đàn ông không quen biết ở thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị với mục đích để sử dụng dịp tết nguyên đán. Tổ công tác Công an TP Vinh niêm phong vật chứng và dẫn giải người cùng tang vật về trụ sở Công an TP Vinh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 17/10/2023 của Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh xác định 10 khối hình hộp chữ nhật (nghĩ là pháo) thu giữ của Đinh Viết Thủy có tổng khối lượng là 17,4kg (Mười bảy phẩy bốn kilogam). Kết luận giám định số 246/KL-KTHS (Đ2-CN) ngày 23/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *“Các mẫu vật (ký hiệu M1, M2 và M3) thu giữ của Đinh Viết Thủy gửi tới giám định đều là pháo, đều thuộc loại pháo nổ”*.

Cáo trạng số 09/CT-VKS-TPV ngày 21/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố bị cáo Đinh Viết Thủy về tội: “Tàng trữ hàng cấm ” theo điểm c khoản 1 điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 191, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt Đinh Viết Thủy từ

12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng về tội: “Tàng trữ hàng cấm”. Về tang vật: Áp dụng khoản 1 điều 47 BLHS, khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 12,2 kg pháo nổ còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định và các thùng catton, bao nhĩ lông màu đen thu giữ Đinh Viết Thủy hiện có tại kho vật chứng Công an thành phố Vinh. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Viết Thủy khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa bị cáo Đinh Viết Thủy khai nhận: Vào hồi 07 giờ 30 phút, ngày 17/10/2023 tại khu vực cầu Bến Thủy 1, thuộc khối 15, phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An, bị cáo có hành vi cất giữ 17,4 kg pháo nổ trên giường nằm tầng 2 của xe ô tô khách biển kiểm soát 37H – 062.10 với mục đích để sử dụng vào dịp tết nguyên đán thì bị tổ công tác Công an TP Vinh phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi cất giữ 17,4 kg pháo nổ để sử dụng mà bị cáo Đinh Viết Thủy thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã vi phạm quy định của nhà nước về việc quản lý các loại hàng cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán, gây mất trật tự trên địa bàn thành phố Vinh nói riêng và trật tự trị an xã hội nói chung. Mặc dù bị cáo nhận thức được pháo nổ là mặt hàng bị nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển, sử dụng nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo vẫn ngang nhiên mua 17,4kg pháo nổ cất giấu để sử dụng, vì vậy cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên HĐXX xét thấy trước khi phạm tội bị

cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có công với cách mạng, cả ông và bà nội của bị cáo được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến và bằng khen các loại nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình và xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo bản thân nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà xử cho bị cáo được hưởng án treo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa để trở thành người có ích cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 BLHS thì người phạm tội ngoài hình phạt chính còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, xét thấy bị cáo Đinh Viết Thủy công việc làm và thu nhập chưa ổn định, không có tài sản gì nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.3]. Về tang vật: - Gồm 07 khối hình hộp chữ nhật, bên trong cấu tạo bởi 49 quả hình trụ, có khối lượng 12,2kg là pháo nổ còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định được xác định là mặt hàng nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển, 01 hộp catton màu vàng, 02 hộp catton màu trắng và 10 túi nilon màu đen đều đã qua sử dụng, thu giữ của Đinh Viết Thủy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe ô tô khách nhãn hiệu THACO màu xanh, biển kiểm soát 37H – 062.10 bị Công an thu giữ được xác định thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Mai Hoa (trú tại: khối Tân Tiến, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An), việc Đinh Viết Thủy tàng trữ pháo nổ trên xe ô tô bà Hoa không biết nên Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh đã trả lại xe cho chủ sở hữu, bà Hoa đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Đối với người đàn ông đã bán số pháo nổ trên cho Đinh Viết Thủy tại khu vực thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị do Thủy không biết được lai lịch, địa chỉ nên cơ quan CSĐT Công an TP Vinh tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với các anh Đặng Văn Giang, Nguyễn Văn Đồng, Trần Khắc Dương là những người đi trên xe ô tô khách biển kiểm soát 37H – 062.10 cùng với Đinh Viết Thủy nhưng họ đều không biết việc Thủy mua và cất dấu pháo nổ trên xe nên không phạm tội.

[2.4] Về án phí: Bị cáo Đinh Viết Thủy phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Viết Thủy phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt: Đinh Viết Thủy 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/01/2024). Giao bị cáo Đinh Viết Thủy cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Tiên, huyện

Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Về tang vật: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: - Tịch thu tiêu hủy 07 khối hình hộp chữ nhật, kích thước (17,5 x 17,5 x 10)cm, bên ngoài bọc bằng giấy nhiều màu sắc in chữ nước ngoài, bên trong cấu tạo bởi 49 quả hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây dẫn, có khối lượng 12,2kg là pháo nổ, 01 (một) thùng catton màu vàng, kích thước khoảng 36 x 35,5 x 11,8) cm, 02 (hai) thùng catton màu trắng, kích thước khoảng (27,5 x 23,5 x 17) cm và 10 (mười) túi nilon màu đen đều đã qua sử dụng thu giữ của Đinh Viết Thủy hiện có tại kho vật chứng Công an thành phố Vinh, có đặc điểm theo phiếu nhập kho số 236/PNK ngày 25/10/2023.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đinh Viết Thủy phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/01/2024), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án./.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

+ Nơi nhận:

- Công an TP Vinh
- Viện Kiểm sát TP Vinh
- Viện Kiểm sát tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS TP Vinh
- Người tham gia tố tụng
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 397/2023/HSST

Ngày 29/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đẩu, ông Nguyễn Công Thắm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Bình - Thư ký Tòa án TP Vinh.

- Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng -
Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 366/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 464/2023/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 124 ngày 13/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Xuân Hương** - sinh ngày 05/4/1986 tại huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình; Nơi thường trú: Khối 6, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Xuân Lai và bà Lê Thị Bích Diệp; Vợ: Lương Thị Ết, sinh năm 1985; Con: có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2023); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: - Ngày 16/5/2018 Công an TP Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính 10.000.000 đồng về hành vi “Buôn bán hàng cấm”. (Đã nộp phạt ngày 30/5/2018); - Ngày 24/4/2019 Công an phường Quán Bàu, TP Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính 350.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. (đã nộp phạt ngày 14/01/2019); Bị tạm giữ từ ngày 19/7/2023 đến ngày 28/7/2023 được tại ngoại tại địa phương nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tìm hiểu thị trường thấy nhiều người có nhu cầu sử dụng thuốc lá điều ngoại nên Hồ Xuân Hương đã lên mạng xã hội Facebook tìm các tài khoản đăng bán thuốc lá để đặt mua các loại thuốc lá có nguồn gốc từ nước ngoài đưa về bán cho các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn thành phố Vinh để kiếm lời. Ngày 15/7/2023, Hương đã liên hệ được với tài khoản Facebook có tên Thành Nam (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể). Qua

trao đổi Hương đã đặt mua của người có tài khoản Facebook “Thành Nam” 125 cây thuốc lá nhãn hiệu Raison (gồm 102 cây nhãn hiệu Raison Ice Café; 20 cây nhãn hiệu Raison Orange Café; 3 cây Raison French Lemon) và 100 cây thuốc lá nhãn hiệu Blend No 555 State Express (số lượng tổng cộng là 2.250 bao thuốc lá) với giá tiền là 40.000.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ ngày 18/7/2023, Hương được tài khoản Facebook “Thành Nam” hướng dẫn đến cây xăng xã Hưng Thịnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An để nhận hàng, khi đến nơi Hương được một người đàn ông lái xe khách tuyến Vũng Tàu - Hà Nội (Hương không nhớ tên nhà xe và biển số xe) giao cho Hương số thuốc lá trên. Sau khi nhận được hàng, Hương thanh toán số tiền 40.000.000 đồng cho người lái xe này và thuê xe taxi vận chuyển toàn bộ số thuốc lá mua được về cất giấu tại nhà riêng của Hương ở khối 6, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/7/2023, Hương lấy 02 cây thuốc lá nhãn hiệu Raison Ice Café bỏ vào túi ni lông màu đen đem đi chào bán tại các cửa hàng tạp hoá trên địa bàn thành phố Vinh, khi đi đến trước số 189, đường Lê Duẩn, khối 7, phường Trung Đô, TP Vinh, tỉnh Nghệ An thì bị tổ Công tác thuộc Đội Cảnh sát kinh tế Công an thành phố Vinh phát hiện yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra Hương không xuất trình được hoá đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ của 02 cây thuốc lá nêu trên nên tổ công tác đã đưa Hương cùng 02 cây thuốc lá nhãn hiệu Raison Ice Café về trụ sở Công an thành phố Vinh để làm việc. Quá trình làm việc, do nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình nên Hồ Xuân Hương đã xin đầu thú, khai nhận đang cất giấu số lượng thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất, không có hoá đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc tại nhà ở của mình.

Hồi 13 giờ 45 cùng ngày 19/7/2023, cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Hồ Xuân Hương tại khối 6, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thu giữ số thuốc lá không có hoá đơn chứng từ gồm: 1.000 bao thuốc lá nhãn hiệu RAISON ICE CAFÉ, 200 bao thuốc lá nhãn hiệu RAISON ORANGE CAFÉ; 30 bao thuốc lá nhãn hiệu RAISON FRENCH LEMON; 1000 bao thuốc lá nhãn hiệu BLEND NO 555 STATE EXPRESS đều mang nhãn hiệu nước ngoài sản xuất.

Tại **Bản kết luận giám định số 5486/KL-KTHS** ngày 01 tháng 08 năm 2023 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công An, kết luận:

- 102 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao thuốc lá, mỗi bao chứa 20 điếu thuốc lá) đều mang nhãn hiệu “RAISON ICE CAFÉ”, không gian “tem thuốc lá điều nhập khẩu”, không có chữ tiếng Việt gửi giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm mang nhãn hiệu “RAISON ICE CAFÉ”.

- 20 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao thuốc lá, mỗi bao chứa 20 điếu thuốc lá) đều mang nhãn hiệu “RAISON ORANGE CAFÉ”, không gian “tem thuốc lá điều nhập khẩu”, không có chữ tiếng Việt gửi giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm mang nhãn hiệu “RAISON ORANGE CAFÉ”.

- 03 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao thuốc lá, mỗi bao chứa 20 điếu thuốc lá) đều mang nhãn hiệu “RAISON FRENCH LEMON”, không gian “tem thuốc lá điều

nhập khẩu”, không có chữ tiếng Việt gửi giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm mang nhãn hiệu “RAISON FRENCH LEMON”.

- 100 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao thuốc lá, mỗi bao chứa 20 điếu thuốc lá) đều mang nhãn hiệu “BLEND NO.555 GOLD”, không dán “tem thuốc lá điều nhập khẩu”, không có chữ tiếng Việt gửi giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm mang nhãn hiệu “BLEND NO.555 GOLD”.

- Căn cứ thông tư số 37/2013/TT-BCT ngày 30/12/2013 của Bộ Công thương “*quy định thuốc lá nhập khẩu điều*”; Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-BYT-BCT ngày 08/02/2013 của Bộ Y tế và Bộ Công thương “*Thông tư liên tịch hướng dẫn việc ghi nhãn, in cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá*”; Thông tư 124/2007/TT-BTC ngày 26/10/2007 của Bộ Tài chính “*hướng dẫn về in, phát hành, sử dụng, quản lý tem thuốc lá điều nhập khẩu*”; Tại mục 6, Điều 3 “*hàng hóa nhập lậu*” của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 của Chính phủ, tất cả các mẫu thuốc lá điều gửi giám định trên đều là thuốc lá điều không được sản xuất, buôn bán tại Việt Nam.

Cáo trạng số 391/CT-VKS-TPV ngày 14/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố bị cáo Hồ Xuân Hương về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 điều 190 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 BLHS xử phạt: Hồ Xuân Hương từ 250.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng về tội: “Buôn bán hàng cấm”. Về tang vật: Áp dụng khoản 1 điều 47, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số thuốc lá do nước ngoài sản xuất còn lại sau khi đã lấy giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng là phương tiện phạm tội. Số vật chứng trên thu giữ Hồ Xuân Hương hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Xuân Hương khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa bị cáo Hồ Xuân Hương khai nhận: Ngày 18/7/2023 tại cây xăng xã Hưng Thịnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An, bị cáo mua 2.250 bao thuốc lá các loại do nước ngoài sản xuất của một người không quen biết, có tài khoản Facebook tên “Thành Nam” rồi đưa về nhà cất giấu với mục đích để bán kiếm lời. Đến 9 giờ 20 phút ngày 19/7/2023, bị cáo lấy 02 cây thuốc lá nhãn hiệu RAISON ICE CAFÉ từ nhà ở của mình đưa đến các quán bán hàng tạp hóa chào bán. Khi bị cáo đi đến số 189 đường Lê Duẩn, thuộc khối 7, phường Trung Đô, TP Vinh thì bị tổ công tác đội cảnh sát kinh tế Công an TP Vinh phát hiện bắt giữ. Do nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên bị cáo đã xin đầu thú và khai nhận ngoài 2 cây thuốc lá bị thu giữ, bị cáo đang còn cất giữ một số lượng thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất tại nhà ở của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi cất giữ 2.250 bao thuốc lá điều các loại do nước ngoài sản xuất, không có tem nhập khẩu, không có hóa đơn, chứng từ hợp lệ để bán kiếm lời mà bị cáo Hồ Xuân Hương thực hiện đã vi phạm Thông tư 124/2007/TT-BTC ngày 26/10/2007 của Bộ Tài chính; Thông tư số 37/2013/BCT ngày 30/12/2013 của Bộ Công thương; Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-BYT-BCT ngày 08/2/2013 của Bộ Y tế - Bộ Công thương và đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Buôn bán hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 điều 190 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã vi phạm quy định của nhà nước về việc quản lý các loại hàng cấm kinh doanh, gây mất trật tự trên địa bàn thành phố Vinh nói riêng và trật tự trị an xã hội nói chung. Mặc dù bị cáo nhận thức được thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất nhập lậu là mặt hàng bị nhà nước cấm buôn bán, kinh doanh nhưng do háms lợi bất chính, ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo vẫn ngang nhiên mua 2.250 bao thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất, không có hóa đơn, chứng từ về bán cho người khác để hưởng lợi, vì vậy cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên HĐXX xét thấy sau khi nhận thức được hành vi phạm tội của mình bị cáo đã xin đầu thú, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông nội của bị cáo được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến các loại nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình và xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo bản thân nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 BLHS, ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. HĐXX xét thấy đã áp dụng phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.4]. Về tang vật: - Gồm 1.680 bao thuốc lá các loại gồm các nhãn hiệu “RAISON ICE CAFE”, “RAISON ORANGE CAFE”, “RAISON FRENCHLEMON” và “BLEND NO 555 STATEEXPRESS” do nước ngoài sản xuất còn lại sau khi đã lấy giám định, được xác định là mặt hàng nhà nước cấm buôn bán cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng, bên trong có lắp sim số 0846.071.733 Hồ Xuân Hương sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Trong vụ án này còn có người có tài khoản Facebook tên “Thành Nam” đã bán số thuốc lá trên cho Hồ Xuân Hương nhưng do Hương không biết được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra Công an TP Vinh tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[2.4] Về án phí: Bị cáo Hồ Xuân Hương phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Xuân Hương phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 BLHS xử phạt: Hồ Xuân Hương 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

- Về tang vật: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: - Tịch thu tiêu hủy 1.680 bao thuốc lá gồm các nhãn hiệu “RAISON ICE CAFE”, “RAISON ORANGE CAFE”, “RAISON FRENCHLEMON” và “BLEND NO 555 STATEEXPRESS” do nước ngoài sản xuất, không có hóa đơn, chứng từ. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng, bên trong có sim số 0846071733. Số vật chứng trên thu giữ của bị cáo Hồ Xuân Hương hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án TP Vinh, có đặc điểm theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 2024/70 ngày 11/12/2023.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hồ Xuân Hương phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/12/2023) bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

+ Nơi nhận:
- Công an TP Vinh

- Viện Kiểm sát TP Vinh
- Viện Kiểm sát tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS TP Vinh
- Người tham gia tố tụng
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn

+ Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND TP Vinh;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Công an TP Vinh;
- Chi cục THA TP Vinh;
- Trại TG công an Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khánh Toàn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2021/HSST

Ngày 28/04/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Dương, bà Phan Kim Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh - Thư ký Tòa án TP Vinh.

- Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo -
Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2021/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngân Văn Thành** - sinh ngày 06/06/1997 tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Nam Việt, xã Tân Thắng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá lớp 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngân Văn Năng và bà Lương Thị Loan; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không; Bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 25/12/2020 được trả tự do, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có pháo để sử dụng trong dịp lễ Noel nên khoảng giữa tháng 12/2020, Ngân Văn Thành gọi điện cho một người bạn tên Hùng (trú tại xã Nghi Kim, TP Vinh, tỉnh Nghệ An) để hỏi mua 10 cối pháo, Hùng đồng ý và hẹn khi nào có pháo thì thông báo cho Thành. Ngày 14/12/2020, Hùng gọi điện thoại cho Thành nói có 07 cối pháo hoa (loại 49 quả/01 cối) với giá 6.650.000 đồng (950.000 đồng/01 cối), Thành đồng ý mua nên Hùng hẹn Ngân Văn Thành tối ngày 15/12/2020 đến nhà Hùng ở xóm 34, xã Nghi Kim, TP Vinh, tỉnh Nghệ An để giao dịch. Đến 20 giờ ngày 15/12/2020, Ngân Văn Thành đi một mình đến điểm hẹn gặp Hùng thì Hùng nói Thành đi đến cạnh tường rào nhà Hùng lấy 01 bì xác rắn, bên trong có chứa 07 cối pháo (loại 49 quả/01 cối), do Thành chưa có tiền nên Thành hẹn Hùng trả tiền sau thì Hùng đồng ý. Sau đó Thành

đưa số pháo trên về phòng trọ của Thành ở số 03, ngõ 101 đường Đặng Thai Mai, xã Hưng Đông, TP Vinh, tỉnh Nghệ An để cất dấu. Đến 23 giờ ngày 15/12/2020, Ngân Văn Thành đưa chiếc bì xác rắn đựng 07 còi pháo từ trong phòng trọ đến bãi đậu xe ở xã Nghi Kim, TP Vinh cất dấu thì bị Công an phường Bến Thủy, TP Vinh kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Ngân Văn Thành 07 còi pháo (loại 49 quả/01 còi). Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Ngày 16/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP Vinh lập biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Quá trình mở niêm phong xác định: 01 bì xác rắn bên trong có bao potylen màu xanh, trong cùng là 07 khối hình hộp chữ nhật kích thước (17x17x10) cm, bên ngoài được bọc bằng giấy dán nhiều màu có in chữ nước ngoài, bên trong được cấu tạo bởi 49 khối hình trụ tròn liên kết với nhau, có tổng khối lượng là 12,0kg.

Tại bản kết luận giám định số 13/KL-PC09 (Đ2-CN) ngày 22/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu vật thu giữ của Ngân Văn Thành gửi tới giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Cáo trạng số 121/CT-VKS-TPV ngày 29/03/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố bị cáo Ngân Văn Thành về tội: “Tàng trữ hàng cấm ” theo điểm c khoản 1 điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 điều 191, các điểm i, s, t khoản 1 điều 51, điều 65 BLHS xử phạt Ngân Văn Thành từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng về tội: “Tàng trữ hàng cấm ”. Về tang vật: Áp dụng khoản 1 điều 47 BLHS, khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 12 kg pháo hoa nổ. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng cát là phương tiện phạm tội thu giữ Ngân Văn Thành hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Ngân Văn Thành hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa bị cáo Ngân Văn Thành khai nhận: Vào hồi 23 giờ, ngày 15/12/2020 tại xóm Yên Xá, xã Hưng Đông, TP Vinh, tỉnh Nghệ An, bị cáo có hành vi cất giữ 07 cối pháo hoa nổ, khối lượng 12kg để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Bến Thủy, TP Vinh phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi cất giữ 07 cối pháo hoa có đặc tính của pháo nổ, khối lượng 12kg để sử dụng mà bị cáo Ngân Văn Thành thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã vi phạm quy định của nhà nước về việc quản lý các loại hàng cấm tàng trữ, vận chuyển, gây mất trật tự trên địa bàn thành phố Vinh nói riêng và trật tự trị an xã hội nói chung. Mặc dù bị cáo nhận thức được pháo hoa có đặc tính của pháo nổ là mặt hàng bị nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển, sử dụng nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo vẫn ngang nhiên mua 07 cối pháo hoa có đặc tính của pháo nổ về cất giấu để sử dụng, vì vậy cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên HĐXX xét thấy trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo đã có công giúp Đoàn biên phòng Đèo Ngang thuộc Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Hà Tĩnh phát hiện tội phạm, được chỉ huy Đoàn biên phòng Đèo Ngang xác nhận và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình và xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo bản thân nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà xử cho bị cáo được hưởng án treo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa để trở thành người có ích cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 BLHS thì người phạm tội ngoài hình phạt chính còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, xét thấy bị cáo Ngân Văn Thành công việc làm và thu nhập chưa ổn định, không có tài sản gì nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.3]. Về tang vật: - Gồm 07 cối pháo hoa có đặc tính của pháo nổ, khối lượng 12kg thu giữ của Ngân Văn Thành được xác định là mặt hàng nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus màu

vàng cát, bên trong có gắn sim số 0569114989 Ngân Văn Thành sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với nam thanh niên tên Hùng mà Ngân Văn Thành khai là người đã bán số pháo trên cho Thành. Kết quả điều tra đã xác định là Nguyễn Đức Hùng (sinh năm 1984, trú tại xóm 34, xã Nghi Kim, TP Vinh, tỉnh Nghệ An). Tuy nhiên quá trình điều tra Nguyễn Đức Hùng không thừa nhận bán pháo cho Ngân Văn Thành. Ngoài lời khai của Ngân Văn Thành không có tài liệu, chứng cứ nào xác định Hùng là người đã bán pháo cho Thành. Do vậy chưa có đủ cơ sở để xử lý đối với Nguyễn Đức Hùng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP Vinh tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[2.4] Về án phí: Bị cáo Ngân Văn Thành phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ngân Văn Thành phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s, t khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt: Ngân Văn Thành 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/04/2021). Giao bị cáo Ngân Văn Thành cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thắng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Về tang vật: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: - Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng cát tông, bên trong chứa pháo thu giữ của Ngân Văn Thành hiện có tại kho vật chứng Công an TP Vinh, theo phiếu nhập kho số 03/LNK ngày 01/01/2021. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus màu vàng cát, bên trong có gắn sim số 0569114989 Ngân Văn Thành sử dụng làm phương tiện phạm tội hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án TP Vinh, có đặc điểm theo phiếu nhập kho vật chứng số NK2021/170 ngày 07/04/2021.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Ngân Văn Thành phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/04/2021), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

Hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khánh Toàn

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

+ Nơi nhận:

- Công an TP Vinh
- Viện Kiểm sát TP Vinh
- Viện Kiểm sát tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS TP Vinh
- Người tham gia tố tụng
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HSST
Ngày 29/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tùng, bà Trần Thị Như Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh - Thư ký Tòa án TP Vinh.

- Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng -
Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 593/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Thị Hà** - sinh ngày 30/03/1985 tại huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Khối 7, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Đức Uy và bà Võ Thị Lân; Chồng: Trần Xuân Phong – sinh năm 1983; Con: có 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự, nhân thân: không; Bị tạm giữ từ ngày 14/09/2020 đến ngày 20/09/2020 được tại ngoại tại địa phương nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thị Hà là chủ cửa hàng kinh doanh hàng tạp hóa “Thu Huế” số 42, đường Nguyễn Xiển, thuộc khối 23, phường Hồng Sơn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Khoảng 14 giờ ngày 14/9/2020, Hà mua của một người phụ nữ (không biết lai lịch, địa chỉ) 61 cây thuốc lá điều nhãn hiệu 555 và 100 cây thuốc lá điều nhãn hiệu JET do nước ngoài sản xuất đưa về cửa hàng để bán kiếm lời. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày 14/9/2020, tổ công tác Đội cảnh sát kinh tế Công an TP Vinh phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành 389 UBND TP Vinh tiến hành kiểm tra tại cửa hàng kinh doanh hàng tạp hóa của Võ Thị Hà phát hiện 03 thùng cattong, bên trong có chứa 250 bao thuốc lá điều mang nhãn hiệu “BLEND NO.555 SIGNATURE”, 250 bao thuốc lá điều mang nhãn hiệu “BLEND NO.555 MADARIN” và 100 cây (1000 bao) thuốc lá điều mang nhãn hiệu “JET”, 01

thùng cattong bên trong có chứa 108 bao thuốc lá điếu mang nhãn hiệu “BLEND NO.555 GOLD” do nước ngoài sản xuất nhưng không có hóa đơn, chứng từ hợp lệ. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an TP Vinh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Căn cứ kết luận giám định số 6413/C09-P4 ngày 23/9/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Toàn bộ 250 bao thuốc lá điếu (20 điếu/bao) mang nhãn hiệu “BLEND NO.555 SIGNATURE”, 250 bao thuốc lá điếu (20 điếu/bao) mang nhãn hiệu “BLEND NO.555 MADARIN”, 108 bao thuốc lá điếu (20 điếu/bao) mang nhãn hiệu “BLEND NO.555 GOLD” và 1000 bao thuốc lá điếu (20 điếu/bao) mang nhãn hiệu “JET” đều không có dán tem nhập khẩu, không có chữ tiếng Việt theo quy định của Thông tư 124/2007/TT-BTC ngày 26/10/2007 của Bộ Tài chính quy định gửi tới giám định đều là thuốc lá điếu sản xuất tại nước ngoài và không được tiêu thụ tại Việt Nam.

Cáo trạng số 17/CT-VKS-TPV ngày 16/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố bị cáo Võ Thị Hà về tội: “Buôn bán hàng cấm ” theo điểm b khoản 1 điều 190 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS xử phạt: Võ Thị Hà từ 18 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng, phạt tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội: “Buôn bán hàng cấm ”. Về tang vật: Áp dụng khoản 1 điều 47, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1.608 bao thuốc lá điếu các loại do nước ngoài sản xuất thu giữ Võ Thị Hà hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Thị Hà hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa bị cáo Võ Thị Hà khai nhận: Khoảng 15 giờ, ngày 14/09/2020 tại cửa hàng kinh doanh hàng tạp hóa “Thu Huế” số 42, đường Nguyễn Xiển, thuộc khối 23, phường Hồng Sơn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An do Hà làm chủ, bị cáo có hành vi cất giữ 250 bao thuốc lá điều mang nhãn hiệu “BLEND NO.555 SIGNATURE”, 250 bao thuốc lá mang nhãn hiệu “BLEND NO.555 MADARIN”, 108 bao thuốc lá mang nhãn hiệu “BLEND NO.555 GOLD” và 1000 bao thuốc lá mang nhãn hiệu “JET” do nước ngoài sản xuất, không có tem nhập khẩu, không có hóa đơn, chứng từ theo quy định để bán kiểm lời đã bị tổ công tác đội cảnh sát kinh tế Công an TP Vinh phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành 389 UBND TP Vinh phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi cất giữ 1.608 bao thuốc lá điều các loại do nước ngoài sản xuất, không có tem nhập khẩu, không có hóa đơn, chứng từ hợp lệ để bán kiểm lời mà bị cáo Võ Thị Hà thực hiện đã vi phạm Thông tư 124/2007/TT-BTC ngày 26/10/2007 của Bộ Tài chính và đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Buôn bán hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 điều 190 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã vi phạm quy định của nhà nước về việc quản lý các loại hàng cấm kinh doanh, gây mất trật tự trên địa bàn thành phố Vinh nói riêng và trật tự trị an xã hội nói chung. Mặc dù bị cáo nhận thức được thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất nhập lậu là mặt hàng bị nhà nước nghiêm cấm buôn bán, kinh doanh nhưng do háo lợi bất chính, ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo vẫn ngang nhiên mua 1.608 bao thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất, không có hóa đơn, chứng từ về bán cho người khác để hưởng lợi, vì vậy cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên HĐXX xét thấy trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có công với cách mạng, cả bố và mẹ của bị cáo đều được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương các loại nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình và xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo bản thân nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà xử cho bị cáo được hưởng án treo và áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa để trở thành người có ích cho xã hội.

[2.3]. Về tang vật: - Gồm 1.608 bao thuốc lá các loại gồm các nhãn hiệu “BLEND NO.555 SIGNATURE”, “BLEND NO.555 MADARIN”, “BLEND NO.555 GOLD” và “JET” được xác định là mặt hàng nhà nước cấm buôn bán cần tịch thu tiêu hủy.

Trong vụ án này còn có người phụ nữ đã bán số thuốc lá trên cho Võ Thị Hà nhưng do Hà không biết được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra Công an TP Vinh tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[2.4] Về án phí: Bị cáo Võ Thị Hà phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị Hà phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt: Võ Thị Hà 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/01/2021). Giao bị cáo Võ Thị Hà cho Ủy ban nhân dân phường Trung Đô, TP Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Phạt tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Về tang vật: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: - Tịch thu tiêu hủy 1.608 bao thuốc lá gồm các nhãn hiệu “BLEND NO.555 SIGNATURE”, “BLEND NO.555 MADARIN”, “BLEND NO.555 GOLD” và “JET” do nước ngoài sản xuất thu giữ của bị cáo Võ Thị Hà hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án TP Vinh, có đặc điểm theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 2021/99 ngày 12/01/2021.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Võ Thị Hà phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/01/2021) bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

+ Nơi nhận:

- Công an TP Vinh
- Viện Kiểm sát TP Vinh
- Viện Kiểm sát tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS TP Vinh
- Người tham gia tố tụng
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn

+ Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND TP Vinh;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Công an TP Vinh;
- Chi cục THA TP Vinh;
- Trại TG công an Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khánh Toàn

+ Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND TP Vinh;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Công an TP Vinh;
- Chi cục THA TP Vinh;
- Trại TG công an Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khánh Toàn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2018/HSST

Ngày: 23/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Văn Tùng
2. Bà Trần Thị Như Hoa
- *Thư ký phiên toà:* ông Đặng Văn Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên toà:* ông Lưu Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57a/2018/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2018/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Thái**; tên gọi khác: không; sinh ngày: 03/11/1999; nơi cư trú: xóm 10, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Ninh, sinh năm: 1971 và bà: Nguyễn Thị Duyên, sinh năm: 1975; anh chị em ruột có bốn người, bị cáo là con thứ ba; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo được tại ngoại đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Anh Tuấn**; tên gọi khác: không; sinh ngày: 03/4/2001; nơi cư trú: xóm 10, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Tuyết, sinh năm: 1976 và bà: Nguyễn Thị Ngọc Châu, sinh năm: 1978; anh chị em ruột có ba người, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo được tại ngoại đến nay có mặt tại phiên tòa.

Những người được triệu tập đến tham gia tố tụng tại phiên tòa:

1. Luật sư: ông Lê Đăng Tế - Luật sư thuộc Đoàn luật sư Nghệ An được Tòa án mời để bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh Tuấn dưới 18 tuổi, có mặt.

2. Người đại diện hợp pháp của bị cáo vị thành niên: ông Nguyễn Văn Tuyết (bố bị cáo Nguyễn Anh Tuấn), trú tại: xóm 10, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 12/2017, do có người đặt mua pháo tự cuốn nên Nguyễn Văn Thái đã bàn bạc với Nguyễn Anh Tuấn cùng nhau chế tạo pháo nổ đưa đi bán để kiếm lời. Khoảng 15 giờ ngày 09/12/2017, Tuấn đi đến cửa hàng hóa chất tại khu vực Bệnh viện Giao thông thành phố Vinh mua 01 kg muối hóa học (KCLO) và 0,2 kg lưu huỳnh (S) mang về nhà ở của mình trộn đều với 0,1kg than củi đã nghiền nhỏ với nhau thành thuốc pháo. Khoảng 8 giờ ngày 11/12/2017, Tuấn chuẩn bị sẵn giấy báo, 01 chiếc kéo, 02 lọ keo con voi 502, thuốc pháo, 01 ống nhựa hình trụ tròn đường kính 2,1cm, dài 30 cm, các que nhựa bông ngoáy tai rồi gọi điện thoại cho Thái đến nhà Tuấn để cuốn pháo. Khi đến nơi, Tuấn đưa giấy và kéo cho Thái cắt giấy báo còn Tuấn cuốn pháo (trong gia đình Tuấn không ai biết việc này). Đến 11 giờ, cả hai chế tạo được 30 quả pháo thì Thái ra về còn Tuấn ngồi một mình cuốn hết số thuốc pháo được thêm 8 quả pháo. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Tuấn mượn chiếc xe máy Yamaha Exceiter màu xanh bạc, BKS: 37F1-714.97 của anh Đặng Hữu Bình chở Thái ngồi sau ôm thùng carton chứa 38 quả pháo nổ, đi đến tuyến đường thuộc địa phận xóm 1, xã Nghi Kim, thành phố Vinh đứng chờ để bán pháo thì bị Công an phát hiện, Tuấn bỏ chạy thoát. Công an đã bắt giữ Thái và thu giữ tang vật đưa về trụ sở Công an xã Nghi Kim lập biên bản phạm tội quả tang.

Đến khoảng 22 giờ 10 phút ngày 11/12/2017, Nguyễn Anh Tuấn nhận thức được hành vi của mình là phạm pháp nên đã đến Công an thành phố Vinh xin đầu thú và giao nộp chiếc xe máy nói trên.

Vật chứng đã được niêm phong và đưa đi giám định, kết luận là: 38 quả pháo tự cuốn nêu trên có khối lượng 14,76kg và Hội đồng lấy 3 quả tự cuốn có khối lượng 1,25 kg để tiến hành giám định. Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn Thái và Nguyễn Anh Tuấn gửi tới giám định là pháo tự nổ (tự cuốn thủ công có chứa thuốc pháo nổ tự điều chế), khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây tiếng nổ.

Toàn bộ vật chứng: 01 thùng carton bên trong chứa 35 quả pháo tự cuốn có khối lượng 13,51kg, 01 chiếc kéo và 01 lọ keo con voi đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an thành phố Vinh.

Cáo trạng số 82/VKS-HS ngày 02/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Thái và Nguyễn Anh Tuấn về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo khoản 1 điều 155 BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 điều 155, điểm p (khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải), điểm s khoản 1 điều 46, điểm n khoản 1 điều 48, điều 60 BLHS năm 1999, xử phạt:

- Nguyễn Văn Thái 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng đến 30 (ba mươi) tháng.

Áp dụng khoản 1 điều 155, điểm p khoản 1 điều 46, điều 69, điều 60 BLHS năm 1999, xử phạt:

- Nguyễn Anh Tuấn 6 (sáu) tháng đến 9 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng.

Về tang vật: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu và tiêu hủy 35 quả pháo tự cuốn có khối lượng 13,51kg, 01 chiếc kéo và 01 lọ keo con voi.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Tuấn không tranh luận gì mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tuấn.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh mà đề nghị áp dụng khoản 1 điều 155, điểm p khoản 1 điều 46, điều 69, điều 60 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Tuấn mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, lời khai các bị cáo, lời khai của người đại diện hợp pháp, ý kiến Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Văn Thái và Nguyễn Anh Tuấn khai nhận: Khoảng 20 giờ, ngày 11/12/2017, tại tuyến đường xã Nghi Kim thuộc địa phận xóm 1, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn Thái và Nguyễn

Tuấn Anh đang vận chuyển 38 quả pháo có trọng lượng là 14,76kg do Thái và Tuấn tự chế tạo mang đi bán kiếm lời thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Như vậy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Văn Thái và Nguyễn Anh Tuấn đã có hành chế tạo 38 quả pháo nổ, trọng lượng 14,76kg với mục đích để bán kiếm lời. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Buôn bán hàng cấm” Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 155 Bộ luật hình sự năm 1999. (Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực nên cần áp dụng quy định tại khoản 1 điều 155 Bộ luật hình sự năm 1999 xét xử để có lợi hơn cho các bị cáo).

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước trong quản lý và kinh doanh pháo nổ. Gây mất trật tự, trị an trên địa bàn thành phố Vinh nói riêng và an toàn xã hội nói chung. Vì vậy hành vi phạm tội của các bị cáo phải được xử lý nghiêm. Vụ án có đồng phạm thuộc loại giản đơn nên cần xem xét vai trò và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân của từng bị cáo để lên mức án phù hợp, cụ thể:

- Nguyễn Văn Thái là người rủ rê vị thành niên phạm tội nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải (là hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS). Bị cáo có thành tích đặc biệt xuất sắc, trong quá trình 3 năm học tại Trường trung học phổ thông Nguyễn Duy Trinh đã chở và giúp đỡ bạn là Nguyễn Đình Nhân ở cùng xóm bị tật nguyền cả hai tay đến trường hàng ngày, được Đài truyền hình VTV1 phát sóng tôn vinh trong chương trình “Việc tử tế”. Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, chưa có lần nào vi phạm pháp luật bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, nên cần áp dụng Nghị quyết 01/2013/HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo được hưởng án treo như lời đề nghị của đại diện VKS tại phiên tòa hôm nay để bị cáo có một cơ hội tự tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người công dân tốt cho xã hội.

- Nguyễn Anh Tuấn là người thực hành tích cực, tự đi mua các hóa chất về để chế tạo pháo nổ nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo về thái độ khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải. Phạm tội khi đang ở tuổi vị thành niên 16 tuổi, 8 tháng, 6 ngày. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Bị cáo có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cho bị cáo được hưởng án treo như lời đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

Trong vụ án này các bị cáo khai Hồ Văn Cường là người đặt mua pháo tự cuốn của Thái nhưng quá trình điều tra Cường không thừa nhận nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý.

[2.3]. Về tang vật: - Là 01 thùng carton bên trong có 35 quả pháo có trọng lượng 13,51kg đây là chất Nhà nước cấm lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

- 01 chiếc kéo và 01 lọ keo con voi là dụng cụ mà các bị cáo dùng để làm pháo, không còn giá trị sử dụng nên phải tịch thu để tiêu hủy.

Những chiếc điện thoại di động mà các bị cáo dùng để liên lạc với nhau đã bị mất khi bị bắt giữ, cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

[2.4] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[2.5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1]. *Tuyên bố* các bị cáo Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Anh Tuấn phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng khoản 1 điều 155, điểm p (khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải), điểm s khoản 1 điều 46, điểm n khoản 1 điều 48, điều 60 BLHS năm 1999; khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự. Nghị quyết 01/2013/HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xử phạt:

- Nguyễn Văn Thái 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/4/2018). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An theo dõi giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1 điều 155, điểm p khoản 1 điều 46, điều 69, điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự; Nghị quyết 01/2013/HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xử phạt:

- Nguyễn Anh Tuấn 6 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/4/2018). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An theo dõi giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2]. *Về tang vật*: áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003, điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng carton bên trong có 35 quả pháo có trọng lượng 13,51kg, hiện có tại kho tang vật Công an thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số 38/PNK ngày 23/01/2018.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo và 01 lọ keo con voi của các bị cáo có đặc điểm được mô tả tại phiếu nhập kho vật chứng số NK802 ngày 12/3/2018, hiện có tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh.

[3]. *Về án phí*: áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức án phí Tòa án, xử: mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn) đồng án phí HSST.

[4]. *Về quyền kháng cáo*: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Anh Tuấn, Luật sư có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND TP Vinh;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Công an TP Vinh;
- Chi cục THA TP Vinh;
- Trại TG công an Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Nhung